

BỘ QUỐC PHÒNG**BỘ QUỐC PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2007/TT-BQP

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2007

THÔNG TƯ**hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với sĩ quan kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo đứng đầu cơ quan, đơn vị khác**

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Thực hiện khoản 3 Mục IV Thông tư số 78/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo đứng đầu cơ quan, đơn vị khác; sau khi có ý kiến nhất trí của Bộ Nội vụ (Công văn số 194/BNV-TL ngày 19/01/2007), Bộ Tài chính (Công văn số 07/BTC-V1 ngày 02/01/2007) và Bộ Tư pháp (Công văn số 138/BTP-PLHSHC ngày 12/01/2007), Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với sĩ quan kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Sĩ quan đang giữ chức danh lãnh đạo ở một cơ quan, đơn vị; đồng thời được bầu cử hoặc được bổ nhiệm kiêm nhiệm một hoặc nhiều chức danh lãnh đạo đứng đầu cơ quan, đơn vị khác mà cơ quan, đơn vị khác này được bố trí biên chế chuyên trách người đứng đầu nhưng hoạt động kiêm nhiệm.

Cơ quan, đơn vị khác nêu trên là cơ quan, đơn vị được thành lập đúng thẩm quyền, đúng trình tự pháp luật, có biên chế trả lương và kinh phí hoạt động riêng, có con dấu và có tài khoản tại ngân hàng hoặc kho bạc nhà nước.

Ví dụ 1: Đồng chí Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam; kiêm chức Cục trưởng Cục Quân huấn - Bộ Tổng Tham mưu. Đồng chí Phó Tổng Tham mưu trưởng được hưởng phụ cấp

kiêm nhiệm kể từ tháng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có hiệu lực thi hành.

2. Sĩ quan đang giữ chức danh lãnh đạo đứng đầu ở một cơ quan, đơn vị trong quân đội; đồng thời được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm kiêm chức danh lãnh đạo ở một cơ quan, đơn vị ngoài quân đội.

Ví dụ 2: Đồng chí Viện trưởng Viện Kiểm sát quân sự TW; được Chủ tịch nước bổ nhiệm kiêm chức Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

$$\begin{array}{l} \text{Mức tiền phụ cấp kiêm} \\ \text{nhiệm chức danh lãnh} \\ \text{đạo cơ quan, đơn vị} \\ \text{khác.} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Hệ số lương cấp hàm} \\ \text{cộng với hệ số phụ cấp} \\ \text{chức vụ lãnh đạo} \\ \text{hiện hưởng.} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Mức} \\ \text{lương} \\ \text{tối thiểu} \\ \text{chung} \end{array} \times 10\%$$

III. NGUYÊN TẮC VÀ CÁCH TÍNH TRẢ

1. Đối tượng quy định tại Mục I Thông tư này chỉ hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm trong suốt thời gian giữ một hoặc nhiều chức danh lãnh đạo kiêm nhiệm đó. Khi thôi kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo thì thôi hưởng phụ cấp kiêm nhiệm kể từ tháng sau liền kề với tháng thôi giữ chức danh lãnh đạo kiêm nhiệm.

2. Đối tượng quy định tại Mục I Thông tư này thuộc biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị nào thì cơ quan, đơn vị đó chi trả tiền phụ cấp kiêm nhiệm cho

Đồng chí Viện trưởng Viện Kiểm sát được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm kể từ tháng Quyết định bổ nhiệm của Chủ tịch nước có hiệu lực thi hành.

II. MỨC PHỤ CẤP

1. Các đối tượng quy định tại Mục I Thông tư này được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 10% mức lương cấp hàm cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo hiện hưởng.

2. Mức phụ cấp được xác định bằng công thức sau:

người đó kể từ tháng được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác có hiệu lực thi hành, từ nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị theo chế độ tài chính hiện hành.

3. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác được tính trả cùng kỳ lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Chế độ phụ cấp kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác quy định tại Thông tư này được tính hưởng kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2004.

Trường hợp kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác sau ngày 01 tháng 10 năm 2004, thì hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo hướng dẫn tại Thông tư này kể từ tháng được cấp có thẩm quyền phê chuẩn kết quả bầu cử hoặc quyết

định bổ nhiệm kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Bộ để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Đước